

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 64/2023/HSST
Ngày: 27/10/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, ông: Lương Sỹ Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Oanh
2. Ông Nguyễn Văn Hải

Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa, bà Bùi Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27/10/2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2023/TLST - HS ngày 12/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2023/QĐXXST - HS, ngày 13 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Tự N; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 10/6/1983, tại huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn L, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ đoàn thể: Quân chủng. Trình độ học vấn: 02/12. Họ tên cha: Hoàng G, sinh năm 1953. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Họ tên mẹ: Hồ Thị N1, sinh năm 1949. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Hiện đều trú tại thôn C, xã S, H, tỉnh Hà Tĩnh. Anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ ba. Vợ: Hồ Thị L, sinh năm 1991; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Con: 02 đứa, đứa lớn sinh năm 2012, đứa nhỏ sinh năm 2017. Vợ, con hiện trú tại thôn L, xã S, H, Hà Tĩnh. Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/8/2023 đến nay tại xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa, sức khỏe bình thường và có người bào chữa.

- *Người bào chữa cho bị cáo* Hoàng Tự N: Ông Trần Thanh M - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H (có mặt).

- *Bị hại:* Chị Hồ Thị P, sinh ngày 01/02/1970; Nghề nghiệp: Công nhân. Địa chỉ: Tổ D, Phường C, Quận B, thành phố Hà Nội (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị D, sinh ngày 01/01/1960; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Địa chỉ: Thôn L, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Chị Hồ Thị L, sinh ngày 24/6/1991; địa chỉ: Thôn L, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

+ Anh Lê Mạnh N2, sinh ngày 15/12/1991; địa chỉ: Thôn L, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

+ Ông Hồ Quang T, sinh ngày 01/01/1954; địa chỉ: Thôn L, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

+ Bà Hoàng Thị N3, sinh ngày 01/01/1976; Địa chỉ: Thôn C, xã S, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

+ Cháu Hoàng Minh T1, sinh ngày 24/9/2012. Trú tại: Thôn L, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

Người đại diện cho cháu Hoàng Minh T1: Chị Hồ Thị L, sinh ngày 24/6/1991; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Địa chỉ: Thôn L, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

- *Người chứng kiến:*

+ Ông Phan Thanh H, sinh ngày 10/4/1976; Địa chỉ: Xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20h30 ngày 03/7/2023 Hoàng Tự N, sinh năm 1983, trú tại thôn L, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, sau khi đi uống rượu tại nhà hàng xóm về thì có xích mích với vợ là chị Hồ Thị L, sinh năm 1991 về việc trong nhà không gọn gàng sạch sẽ, sau đó hai vợ chồng cãi vã, to tiếng với nhau. Đến khoảng 22h30 cùng ngày, bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1960, trú cùng thôn (là mẹ vợ N) điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, Wave RS, màu đỏ đen bạc, biển kiểm soát 29V8-1021(chiếc xe này là của bà Hồ Thị P, sinh năm 1970, trú tại tổ D, Phường C, Quận B, thành phố Hà Nội cho bà D mượn để làm phương tiện đi lại) đi đến nhà N. Tại đây, bà D thấy N có mùi rượu, lại nằm ở thềm nhà, nên bà D nói “sao lại say nằm ở đây, ai bắt mị mà uống nhiều rứa” thì N nói “Tôi say nằm đâu kệ tôi, bà im mồm đi, bực mình”. Do bức xúc vì bị bà D nói, nên N đi vào nhà lấy một chiếc bơm bằng kim loại, hình trụ tròn, đường kính 3cm, cao 50cm, phía dưới gắn đế sắt kích thước 0,5x15cm, chiều dài 60cm màu đỏ gắn vào chân bơm cầm ở tay đi ra đập phá xe mô tô của bà D đang dựng ở sân, rồi đẩy ngã xe. Lúc này, có anh Lê Mạnh N2, sinh năm 1991 là hàng xóm chạy sang can ngăn và dựng xe bà D dậy nhưng N vẫn tiếp tục xô đẩy xe ngã. Sau đó, anh N2 dắt xe của bà D ra khu vực đường ngõ xóm, N chạy theo tiếp tục đẩy ngã xe của bà D rồi dùng bơm đập phá xe. Thấy tình thế như vậy, nên bà D để xe mô tô lại và đi bộ về nhà. Khoảng hơn 30 phút sau, khi mọi người đã về hết, N đi ra dắt xe mô tô của bà D vào trong ngõ cạnh nhà tắm. Do vẫn còn bức xúc với bà D, nên N đi vào nhà lấy một chiếc bật lửa ga màu đỏ (N thường sử dụng để hút thuốc) đi lại vị trí xe mô tô, mở nắp bình xăng và dùng bật lửa

châm đốt, làm chiếc xe mô tô bị thiêu trụi chỉ còn lại khung xe. Sau khi nhìn xe cháy được một lúc thì N đi vào nhà nằm ngủ.

** Tại kết luận định giá tài sản số 28/KLĐG-HĐ ĐGTS ngày 17/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện H, kết luận:*

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29V8-1021, nhãn hiệu Honda, số loại WaveRS, màu đỏ đen bạc, số khung RLHHC09046Y466747, số máy HC09E64668006, xe sản xuất năm 2006 trị giá là 3.900.000đ (ba triệu chín trăm nghìn đồng).

** Vật chứng thu giữ trong quá trình điều tra:*

- Một bộ khung xe mô tô, đã bị cháy hoàn toàn, xe đeo biển kiểm soát 29V8-1021; số khung: RLHHC09046Y466747; số máy: HC09E6466806.

- Một chiếc bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng, trên thân bật lửa có chữ “555 VIP”, kích thước 4,5x1,5cm.

- Một chiếc bơm hình trụ tròn, đường kính 3cm, cao 50cm, bằng kim loại đã qua sử dụng, không có tay cầm, phía dưới gắn đế sắt kích thước 0,5x15cm, có ống nhựa đường kính 01cm, chiều dài 60cm màu đỏ gắn vào chân bơm.

(Số vật chứng nêu trên đã được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh để xử lý theo quy định của pháp luật).

** Về dân sự:* Bà Hồ Thị P và bà Nguyễn Thị D không yêu cầu bị cáo N bồi thường dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N.

Tại bản Cáo trạng số 64/CT - VKS - HS ngày 11/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Hoàng Tự Nh về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý:

** Về hình phạt chính:* Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; Điều 65, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Tự N từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền UBND xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

** Về hình phạt bổ sung:* Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định.

** Về trách nhiệm dân sự:* Bà Hồ Thị P và bà Nguyễn Thị D không yêu cầu bị cáo N bồi thường dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N. Nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

** Về xử lý vật chứng, công cụ, liên quan đến vụ án:* Đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Một bộ khung xe mô tô, đã bị cháy hoàn toàn, xe đeo biển kiểm soát 29V8-1021; số khung: RLHHC09046Y466747; số máy:

HC09E6466806 và một chiếc bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng, trên thân bật lửa có chữ “555 VIP”, kích thước 4,5x1,5cm.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Một chiếc bơm hình trụ tròn, đường kính 3cm, cao 50cm, bằng kim loại đã qua sử dụng, không có tay cầm, phía dưới gắn đế sắt kích thước 0,5x15cm, có ống nhựa đường kính 01cm, chiều dài 60cm màu đỏ gắn vào chân bơm.

* *Về án phí*: Đề nghị Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí cho bị cáo Hoàng Tụ N vì gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo và bị cáo đã có đơn xin miễn án phí.

* *Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo* Hoàng Tụ N: Về tội danh, tình tiết giảm nhẹ và các vấn đề khác tôi không có ý kiến gì. Còn về hình phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, xét về nhân thân, nhận thức pháp luật, hoàn cảnh gia đình, bị cáo nhất thời phạm tội, bị cáo có ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án thấp nhất đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và người chứng kiến không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa một số người làm chứng và người chứng kiến vắng mặt không có lý do. Kiểm sát viên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt những người đó. Xét thấy một số người làm chứng và người chứng kiến đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự để tiếp tục xét xử vụ án là có cơ sở và đúng pháp luật.

[2]. *Về nội dung vụ án*:

[2.1]. *Về hành vi phạm tội và tội danh của các bị cáo*: Hành vi của bị cáo Hoàng Tụ N là dùng một chiếc bơm bằng kim loại, hình trụ tròn, đường kính 3cm, cao 50cm, phía dưới gắn đế sắt kích thước 0,5x15cm, chiều dài 60cm màu đỏ gắn vào chân bơm cầm ở tay đi ra đập phá xe mô tô mà bà D đi đến đang dừng ở sân, rồi đẩy ngã xe, chưa dừng lại ở đó khoảng 30 phút sau Hoàng Tụ N dùng một chiếc bật lửa ga màu đỏ (bị cáo thường sử dụng để hút thuốc) đi lại vị trí xe mô tô, mở nắp bình xăng và dùng bật lửa châm đốt, làm chiếc xe mô tô có biển kiểm soát 29V8 -1021, nhãn hiệu Honda, số loại WaveRS, màu

đỏ đen bạc, số khung RLHHC09046Y466747, số máy HC09E64668006 bị thiêu trụi chỉ còn lại khung xe.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được rằng tài sản của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi của bất kỳ người nào xâm hại đến đều bị pháp luật trừng trị nghiêm minh. Tuy nhiên, do ý thức coi thường pháp luật, xem nhẹ tài sản của người khác nên bị cáo đốt cháy chiếc xe mô tô có đặc điểm nêu trên. Hành vi của bị cáo ngoài việc xâm hại đến tài sản của bà Hồ Thị P nói riêng thì còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an cho địa bàn xã S, huyện H. Lúc thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã chủ động hoàn toàn, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Giá trị tài sản tại thời điểm bị cáo hủy hoại ngày 03/7/2023 là 3.900.000 đồng. Sau khi đánh giá, phân tích các yếu tố nêu trên và thời gian, địa điểm phạm tội xảy ra, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa, khẳng định được rằng hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Cho nên bản Cáo trạng số 64/CT - VKS - HS ngày 11/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Hoàng Tự N về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

Bị cáo Hoàng Tự N là người đã có vợ và hai người con, lẽ ra bị cáo phải biết tu chí bản thân để lo lắng gia đình, tuy nhiên bị cáo thường xuyên uống rượu, có lúc không kiềm chế được bản thân, đơn cử là hành vi xảy ra ngày 03/7/2023 tại nhà bị cáo, lẽ ra bị cáo phải nhận thức được rằng bất kỳ lý do nào đi nữa cũng không được hủy hoại tài sản của người khác, hành vi đó là vi phạm pháp luật. Chỉ vì những phút nông nổi, không kiềm chế được bản thân, bị cáo đã hủy hoại tài sản của người khác, vì vậy sớm sa vào con đường phạm tội. Nên cần thiết phải lên một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn. Quá trình điều tra Hoàng Tự N đã thành khẩn khai báo, tại phiên tòa bị cáo đã ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trong đó có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ở khoản 1 Điều 51 và một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ở khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo là đủ sức răn đe. Việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Việc áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo Hoàng Tự N sẽ có tác dụng cải tạo, giáo dục hơn chấp hành hình phạt tù, tạo điều kiện để bị cáo tự cải tạo, giáo dục tại cộng đồng, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật mà vẫn có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[2.2]. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[2.3]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại cơ quan điều tra bị cáo Hoàng Tự N thành khẩn khai báo, tại phiên tòa bị cáo đã ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[2.4]. *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.5]. *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại bà Hồ Thị P và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị D không yêu cầu bị cáo N bồi thường dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử miễn xét.

[2.6]. *Về xử lý vật chứng, công cụ liên quan đến vụ án*: Một bộ khung xe mô tô, đã bị cháy hoàn toàn, xe đeo biển kiểm soát 29V8-1021; số khung: RLHHC09046Y466747; số máy: HC09E6466806, được xác định là vật chứng của vụ án, tuy nhiên không còn giá trị, không sử dụng được. Một chiếc bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng, trên thân bật lửa có chữ “555 VIP”, kích thước 4,5x1,5cm là công cụ mà bị cáo dùng để hủy hoại tài sản. Một chiếc bơm hình trụ tròn, đường kính 3cm, cao 50cm, bằng kim loại đã qua sử dụng, không có tay cầm, phía dưới gắn đế sắt kích thước 0,5x1,5cm, có ống nhựa đường kính 01cm, chiều dài 60cm màu đỏ gắn vào chân bơm cũng là công cụ bị cáo dùng để đập phá tài sản. Cho nên, HĐXX áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý.

[3] *Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H thực hành quyền công tố tại phiên tòa*: Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng xử lý về hình phạt chính; Hình phạt bổ sung; Trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng, công cụ, liên quan đến vụ án và án phí như trong bản luận tội đã nêu. Căn cứ vào hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật nên chấp nhận.

[4] *Quan điểm của Hội đồng xét xử đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Hoàng Tự N*: Hội đồng xét xử thấy rằng: Quan điểm bào chữa cho bị cáo là hoàn toàn khách quan, phù hợp với tính chất, mức độ của vụ án, nhân thân của các bị cáo, phù hợp với thiệt hại mà bị cáo N đã gây ra cho bị hại vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy quan điểm đó là có căn cứ và sẽ cân nhắc khi quyết định hình phạt và các vấn đề khác liên quan.

[5] *Về án phí*: Miễn toàn bộ án phí cho bị cáo Hoàng Tự N vì gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo và bị cáo đã có đơn xin miễn án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về hình phạt chính*: Tuyên bố bị cáo: Hoàng Tự N phạm tội: "Hủy hoại tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; Điều 65, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Tự N 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền UBND xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. *Về xử lý vật chứng, công cụ liên quan đến vụ án*: Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Một bộ khung xe mô tô, đã bị cháy hoàn toàn, xe đeo biển kiểm soát 29V8-1021; số khung: RLHHC09046Y466747; số máy: HC09E6466806 và một chiếc bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng, trên thân bật lửa có chữ "555 VIP", kích thước 4,5x1,5cm.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Một chiếc bơm hình trụ tròn, đường kính 3cm, cao 50cm, bằng kim loại đã qua sử dụng, không có tay cầm, phía dưới gắn đế sắt kích thước 0,5x15cm, có ống nhựa đường kính 01cm, chiều dài 60cm màu đỏ gắn vào chân bơm.

(Tất cả vật chứng trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H ngày 11/10/2023).

3. *Về án phí*: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí cho bị cáo Hoàng Tự N.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Hương Sơn;
- Công an huyện Hương Sơn;
- THAPT, CCTHADS huyện Hương Sơn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Bị cáo; Người bị hại; Người liên quan;
- Lưu HS, VP.

Lương Sỹ Nam